

Số: 82/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 67/2026/TLST- HNGĐ ngày 09/3/2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Mai Thế G – sinh năm 2002;

Địa chỉ: tổ A, phường H, tỉnh Phú Thọ.

+ Chị Nguyễn Thị N – sinh năm 2001;

Địa chỉ: tổ F, khu Đ, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa anh Mai Thế G và chị Nguyễn Thị N, thể hiện trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, lập ngày 30/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Anh Mai Thế G và chị Nguyễn Thị N đều xác định không có tài sản chung, không nợ chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: anh Mai Thế G và chị Nguyễn Thị N thỏa thuận, anh G tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Thế G và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Mai Thế Hải Đ – sinh ngày 15/6/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Mai Thế G có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, mức cấp dưỡng 2.000.000đồng/tháng (hai triệu đồng một tháng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 4/2026 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Mai Thế G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh G trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: anh Mai Thế G và chị Nguyễn Thị N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có.

- Về các vấn đề khác: không.

- Về lệ phí Tòa án: anh Mai Thế G tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh G đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000950 ngày 06/3/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Ninh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3-Quảng Ninh;
- Đương sự;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hoàng